TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HNGĐ-ST
Ngày 31-3-2023
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tạo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hoàng Bé
Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- Th ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiếm - Là Th ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 514/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị C, sinh năm 1973 (xin vắng mặt).
- *Bị đơn:* Ông Trần Văn T, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 9 năm 2022 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ thể hiện, nguyên đơn bà Lê Thị C trình bày yêu cầu:

- Về hôn nhân: Bà C và ông T chung sống với nhau từ năm 1996, nhưng đến nay vẫn chưa có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Thời gian đầu chung sống thì vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến năm 2011 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, do ông T Thờng xuyên ăn nhậu rồi về nhà chửi vợ và đánh vợ. Thời gian gần đây ông T có hành động đuổi xô, rượt chém vợ nên vợ chồng cũng đã sống ly thân từ ngày 26 tháng 8 năm 2021 cho đến nay. Xét thấy tình cảm không còn nên bà Lê Thị C xin được ly hôn với ông Trần Văn T.

- Về con chung: Có 01 người con tên Trần Chúc Th, sinh năm 2004 (nữ). Khi ly hôn con đã trưởng thành, có gia đình sống riêng và có đầy đủ sức khỏe tự lao động nuôi sống bản thân nên bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Đối với bị đơn ông Trần Văn T:* Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, đã hết thời hạn theo quy định pháp luật mà ông T không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu xin ly hôn của bà C. Đồng thời, Tòa án tống đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải 02 lần nhưng ông T vẫn không có mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được, quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Lê Thị C có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, yêu cầu của đương sự phù hợp với khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Bị đơn ông Trần Văn T Tòa án đã tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập xét xử hợp lệ lần 2 đối với ông T, nhưng ông T vẫn vắng mặt không lý do; Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với ông Trần Văn T.

Về nội dung vụ án:

[1] Về hôn nhân: Bà C và ông T tự tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 1996, nhưng đến nay chưa lập thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền. Bà C xin ly hôn với ông T là vì trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra nhiều mâu thuẫn, do ông T Thờng xuyên ăn nhậu rồi về nhà chửi vợ và đánh vợ. Thời gian gần đây ông T có hành động đuổi xô, rượt chém vợ nên vợ chồng cũng đã sống ly thân từ ngày 26 tháng 8 năm 2021 cho đến nay.

Xét thấy, bà C từ năm 1996 đến nay có sống chung như vợ chồng với ông T mà không có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền. Do đó, bà C và ông T chung sống với nhau mà không đăng ký kết hôn đã vi phạm Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, theo quy định tại khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì quan hệ hôn nhân của bà C và ông T không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[2] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 người con tên Trần Chúc Th, sinh năm 2004 (nữ). Khi ly hôn con đã trưởng thành, có gia đình sống riêng và có đầy đủ sức khỏe tự lao động nuôi sống bản thân nên bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đương sự không đặt ra yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về chia tài sản chung và nợ chung: Căn cứ vào Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự *"Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn*

yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó", do đương sự không đặt ra yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch 300.000 đồng, người khởi kiện yêu cầu ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án có chấp nhận hay không chấp chận cho ly hôn đều phải chịu án phí nên bà C phải chịu nộp 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thờng vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã dự nộp.

[5] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thờng vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Lê Thị C và ông Trần Văn T.

2. Về nuôi con chung, chia tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

3. Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch 300.000 đồng, bà C phải chịu nộp án phí 300.000 đồng, bà C có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008391 ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau được chuyển thu, không phải nộp tiếp.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tạo